TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN TỊNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2024/HS-ST
Ngày: 16- 01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Thượng Trọng Ký

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Tân.

2. Bà Nguyễn Thị Cẩm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Duy Vinh– Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Công Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/TLST- HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, Thông báo về việc chuyển ngày xét xử số 18/TB- TA ngày 09/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÕ MINH VƯƠNG**. Tên gọi khác: không; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1980, tại xã T, huyện S, Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ H (đã chết) và bà: Đào Thị L (đã chết); Vợ: Đoàn Thị Ánh L1 (đã ly hôn); Con: Võ

Đoàn Gia A. Sinh năm: 2010. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh chị em

Tiền sự: không có. Tiền án: Chưa;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, từ ngày 23 tháng 8 năm 2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện S, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1979 (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1950; Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1954 (là cha mẹ đẻ của ông Nguyễn Hoàng T).

+ Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1979; Chị Nguyễn Thị Vy T2, sinh năm 2003; Cháu Nguyễn Thị Vy T3, sinh năm 2011 (là con của ông Nguyễn Hoàng T, bà Phạm Thị H1 là người diện hợp pháp cho cháu T3).

Cùng cư trú: Thôn P, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Nguyễn Hoàng T4, sinh năm 1985, cư trú tại: Thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi là người đại diện theo ủy quyền của ông T1, bà C, bà H1, chị T2. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Bích T5, Luật sư Văn phòng L2 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn T6, sinh năm 1959

Có mặt.

2. Bà Nguyễn Phi K, sinh năm 1984

Có mặt.

3. Bà Huỳnh Thị T7, sinh năm 1972

Có mặt.

4. Ông Bùi Đức T8, sinh năm 1978

5. Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1977

6. Ông Phạm Phú C2, sinh năm 1976

7. Ông Phan Duy T9, sinh năm 1975

Đều vắng mặt.

8. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1950

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/8/2023, bị cáo Võ Minh V điện thoại cho Nguyễn Hoàng T rủ T đến nhà của V để nhậu, khoảng 05 phút sau T đến. Tại đây, T và V cùng uống rượu gạo với mồi là chim cu nấu đu đủ, khi cả hai uống hết 500ml rượu gạo thì nghỉ, lúc này khoảng 20 giờ, sau đó cả hai cùng rủ nhau đến quán N để nhậu tiếp. Khi đến quán, Võ Minh V điện thoại rủ ông Nguyễn T6 đến nhậu cùng. Khoảng 10 phút sau ông T6 đến, lúc này T, T6 và V uống bia D quất chai với mồi là gỏi tai heo bóp chua. Trong lúc ngồi nhậu, V có trêu ghẹo Nguyễn Phi K (là người phụ bán quán), V nói: "em tên Kiều hả", K trả lời "biết rồi mà hỏi hoài", V nói "anh T hỏi đó", sau đó T nói "bà con thông sui gia của tao đó, tao không thích giỡn như vậy", V nói với ông T "thông sui gia có nơi có chỗ, chỗ đây bán quán mà sợ gì", thời điểm này ông V và ông T có to tiếng với nhau nên ông T6 can ngăn rồi tiếp tục nhậu. Sau khi uống được khoảng 20 chai bia thì nghỉ rồi kêu chủ quán tính tiền.

Trong lúc đợi chủ quán tính tiền T nói là "Đ.M mày, tao dẫn mày đi nhậu mà mày gây với tao, tao thách mày kêu mấy đứa em mày lên đó", sau đó giữa T và V tiếp tục xảy ra cãi vả với nhau, V dùng tay xô đẩy T ra khỏi bàn nhậu và nói "cha mẹ tao chết hết rồi mày đụ ai vậy". Thấy vậy, T6 đến can ngăn, vì sợ V và T cầm vỏ chai bia đánh nhau nên T6 đến vị trí bàn nhậu để dọn vỏ chai bia. Thời điểm này, V và T đứng đối diện với nhau và cách nhau khoảng 70cm, V dùng tay phải đánh ngang 01 (một) cái từ phải sang trái với lực mạnh trúng vào vùng thái dương bên trái, mặt bên trái của T làm T ngã, đập đầu xuống nền xi măng. Thấy

T nằm bất tỉnh dưới nền xi măng thì V đến đỡ đầu T và nói "sao vậy bạn", lúc này T6 lấy xô nước đá đưa cho V, V rửa mặt cho T, sau đó T6 điều khiển xe mô tô chở T ngồi giữa, V ngồi sau đỡ T rồi đưa T đến trạm y tế xã T để cấp cứu và được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Q, vì T bị thương nặng nên được đưa đến Bệnh viện Đ điều trị, đến ngày 20/8/2023 thì chết và được gia đình đưa về nhà để mai táng theo phong tục địa phương.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 1740/KL-KTHS, ngày 20/9/2023, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Hoàng T: Suy hô hấp, tuần hoàn do phù não - hậu quả của chấn thương sọ não nặng.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại Nguyễn Hoàng T là anh Nguyễn Hoàng T4 yêu cầu Võ Minh V bồi thường các khoản cứu chữa, tiền thuốc, người theo nuôi, mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con một lần cho cháu Nguyễn Thị Vy T3, sinh năm 2011 (con của bị hại Nguyễn Hoàng T) số tiền 430.764.000đ (Bốn trăm ba mươi triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng), nhưng tại phiên tòa anh Nguyễn Hoàng T4 yêu cầu Võ Minh V bồi thường các khoản tổng cộng là 350.000.000 đồng (Trong đó: tiền cứu chữa, tiền thuốc, người theo nuôi, mai táng phí là 242.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi con là 108.000.000 đồng), Võ Minh V đã bồi thường 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng).

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSST ngày 14 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Võ Minh V về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*; căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 23/8/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 1 điều 584, khoản 1 điều 585, 586, 590, 591 Bộ luật dân sự năm 2015, công nhận việc thỏa thuận giữa bị cáo Võ Minh V và đại diện gia đình người bị hại là anh Nguyễn Hoàng T4, theo thỏa thuận bị cáo V phải bồi thường tổng số tiền 350.000.000 đồng (Trong đó: Các khoản cứu chữa, tiền thuốc, người theo nuôi, mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần là 242.000.000 đồng và cấp dưỡng nuôi con một lần cho cháu Nguyễn Thị Vy T3, sinh năm 2011 (con của bị hại Nguyễn Hoàng T) số tiền là 108.000.000 đồng), Võ Minh V đã bồi thường 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại anh Nguyễn Hoàng T4 số tiền 270.000.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

Luật sư bảo vệ cho bị hại thống nhất với tôi danh, điều luật, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về bồi thường thiệt hại yêu cầu bị cáo Võ Minh V bồi thường với tổng số tiền 350.000.000 đồng (Trong đó: Các khoản cứu chữa, tiền thuốc, người theo nuôi, mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần là 242.000.000 đồng và cấp dưỡng nuôi con một lần cho cháu Nguyễn Thị Vy T3, sinh năm 2011 (con của bị hại Nguyễn Hoàng T) số tiền là 108.000.000 đồng), Võ Minh V đã bồi thường 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 270.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo V không có ý kiến tranh luận đối với nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Võ Minh V, lời khai của người tham gia tố tụng khác là phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên Tòa án có đủ cơ sở kết luận khoảng hơn 20 giờ ngày 09/8/2023, tại quán N ở thôn P, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, Võ Minh V đã dùng tay đánh Nguyễn Hoàng T, làm cho Nguyễn Hoàng T bị ngã, đập đầu xuống nền xi măng bị chấn thương sọ não, được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị, đến ngày 20/8/2023 thì chết.

Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Võ Minh V là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi. Nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của Võ Minh V đã xâm phạm đến sức khoẻ dẫn đến tử vong cho Nguyễn Hoàng T. Chính vì vậy, phải xử lý Võ Minh V bằng biện pháp hình sự với một chế tài tương xứng là đúng đắn và cần thiết.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại để khắc phục hậu quả; Có bà ngoại Ngô Thị H2 là người có công với cách mạng, cậu ruột Đào Tuyên H3 là Liệt sĩ, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Võ Minh V bồi thường cho bị hại với tổng số tiền 350.000.000 đồng (Trong đó: Các khoản cứu chữa, tiền thuốc, người theo nuôi, mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần là 242.000.000 đồng và cấp dưỡng nuôi con một lần cho cháu Nguyễn Thị Vy T3, sinh năm 2011 (con của bị hại Nguyễn Hoàng T) số tiền là 108.000.000 đồng), Võ Minh V đã bồi thường 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T1; bà Huỳnh Thị C (là cha mẹ đẻ của ông Nguyễn Hoàng T); bà Phạm Thị H1 (là vợ của ông Nguyễn Hoàng T); Chị Nguyễn Thị Vy T2; cháu Nguyễn Thị Vy T3 (là con của ông Nguyễn Hoàng T, bà Phạm Thị H1) số tiền 270.000.000 đồng.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

[6] Đề nghị về mức hình phạt của đại diện viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Đề nghị của Luật sư bảo vệ cho bị hại là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Minh V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Võ Minh V **07** (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2023.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 1 điều 584, khoản 1 điều 585, 586, 590, 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo Võ Minh V phải bồi thường các khoản tiền cứu chữa, tiền thuốc, người theo nuôi, mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần là 242.000.000 đồng và cấp dưỡng nuôi con một lần cho cháu Nguyễn Thị Vy T3, sinh năm 2011 (con của bị hại Nguyễn Hoàng T) số tiền là 108.000.000 đồng, bị cáo Võ Minh V đã bồi thường 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T1; bà Huỳnh Thị C (là cha mẹ đẻ của ông Nguyễn Hoàng T); bà Phạm Thị H1 (là vợ của ông Nguyễn Hoàng T); Chị Nguyễn Thị Vy T2; cháu Nguyễn Thị Vy T3 (là con của ông Nguyễn Hoàng T, bà Phạm Thị H1) số tiền 270.000.000 đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong. Lãi suất phát sinh chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Minh V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

7. Kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Tịnh;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: Án văn; hồ sơ vụ án.

Thượng Trọng Ký